TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2023/HNGĐ-ST
Ngày 10-7-2023
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Hoa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Từ Anh Tuấn;

2. Bà Phạm Tú Nhi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tố Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 204/2023/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 5 năm 2023 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2023/QĐST-HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 91/2023/QĐST-DS ngày 03 tháng 7 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Lương Ngọc H, sinh năm 1987; địa chỉ: Số A, đường N, khu phố Đ, phường T, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Bị đơn:* Bà Trần Kim Ng, sinh năm 1989; địa chỉ: Số A, đường N, khu phố Đ, phường T, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 29 tháng 5 năm 2023 và quá trình tố tụng nguyên đơn ông Lương Ngọc H trình bày:

Ông và bà Ng có tìm hiểu nhau một thời gian thì tự nguyện chung sống, hai bên có tổ chức đám cưới, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Hóa An, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 38 quyển số 01 ngày 16 tháng 4 năm 2008. Việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện.

Sau khi kết hôn vợ chồng sinh sống cùng gia đình chồng tại xã Hóa An, Biên Hòa, Đồng Nai đến năm 2017 chuyển đến Số A, đường N, khu phố Đ, phường T, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương sống cho đến nay. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến tháng 09/2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không có tiếng nói chung, bất đồng quan điểm, bà Ng không quan tâm chăm sóc con nhỏ, không chăm lo, vun vén cuộc sống gia đình, có lối sống không lành mạnh, thường xuyên bỏ nhà đi hai, ba ngày mới về, rồi vay nợ bên ngoài để tiêu xài cá nhân gây nợ nần, khi ông góp ý thì vợ chồng lại cãi nhau. Mặc dù ông đã cố gắng cho nhau cơ hội để hàn gắn tình cảm, xây dựng lại gia đình và cùng nhau nuôi con cái, nhưng mọi sự cố gắng không thành. Bà Ng chuyển ra ở riêng từ cuối năm 2018 và vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay. Bà Ng không cho ông H biết địa chỉ nơi ở mới, chỉ thỉnh thoảng về thăm con rồi lại đi. Vì vậy, cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc, vợ chồng không còn tình cảm, mục đích hôn nhân không đạt được, hai bên không còn quan tâm, chăm sóc nhau, mạnh ai nấy sống. Nay ông xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu được ly hôn với bà Ng.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên: Lương Ngọc Tuệ M, sinh ngày 08 tháng 01 năm 2014 và Lương Ngọc V, sinh ngày 26 tháng 9 năm 2005. Sau khi ly hôn, ông yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung và không yêu cầu bà Ng cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung về tài sản: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn bà Trần Kim Ng đã được Tòa án thông báo thời gian cung cấp bản tự khai, cung cấp chứng cứ, tham gia phiên họp, phiên hòa giải vào ngày 16/6/2023, tham gia phiên tòa vào các ngày 03 và 10/7/2023 nhưng vắng mặt không có lý do nên không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của ông H, không cung cấp tài liệu chứng cứ và cũng không có ý kiến yêu cầu triệu tập thêm người tham gia tố tụng.

- *Tại Biên bản xác minh ngày 01/6/2023, Hội Liên hiệp phụ nữ phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương cung cấp thông tin như sau:* Hội liên hiệp phụ nữ phường không nhận được đơn đề nghị hòa giải hôn nhân giữa ông Lương Ngọc H với bà Trần Kim Ng, đồng thời Hội cũng không tiếp nhận phản ánh từ cơ sở về mâu thuẫn giữa hai ông, bà do đó không biết rõ mâu thuẫn giữa vợ chồng ông H, bà Nga và cũng không biết tình trạng chăm sóc con của ông, bà như thế nào.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán được phân công thụ lý, giải quyết vụ án đã được thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định tại Điều 203 Bộ luật Tố tụng Dân sự, tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Sự chấp hành pháp luật của đương sự: Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và các quy định pháp luật liên quan, nguyên đơn có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt tại phiên tòa. Bị đơn đã được

triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, 228 để xét xử vắng mặt các đương sự.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án nhận thấy yêu cầu ly hôn của nguyên đơn là có cơ sở theo quy định pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Lương Ngọc H và bà Trần Kim Ng là vợ chồng có đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số số 38 quyển số 01 ngày 16 tháng 4 năm 2008, nên là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

[2] Theo đơn khởi kiện và lời trình bày trong quá trình tố tụng nguyên đơn xác định mâu thuẫn vợ chồng là do vợ chồng không có tiếng nói chung, bất đồng quan điểm, bà Ng không quan tâm vun vén cuộc sống gia đình và chăm sóc con nhỏ, có cuộc sống không lành mạnh, thường xuyên đi chơi về khuya, có những khi bỏ nhà đi chơi 2 đến 3 ngày mới về, vợ chồng đã cho nhau cơ hội để hàn gắn tình cảm nhưng không có kết quả. Xét, mục đích của hôn nhân là nhằm xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, hạnh phúc; để đạt được mục đích đó vợ chồng phải chung thủy, thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ và tạo điều kiện cho nhau phát triển về mọi mặt. Quá trình tố tụng Tòa án đã thông báo cho bà Ng thời gian hòa giải và xét xử nhưng bà Ng bỏ mặc không quan tâm và nguyên đơn trình bày vợ chồng đã có thời gian ly thân từ cuối năm 2018 đến nay, vợ chồng không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau, không còn cùng nhau chăm sóc con chung vì vậy mục đích của hôn nhân không đạt được, mâu thuẫn đã thực sự trầm trọng không thể hàn gắn nên yêu cầu xin ly hôn của ông H là có căn cứ theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên: Lương Ngọc Tuệ M, sinh ngày 08 tháng 01 năm 2014 và Lương Ngọc V, sinh ngày 26 tháng 9 năm 2005. Quá trình tố tụng ông H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung và không yêu cầu bà Ng cấp dưỡng nuôi con. Xét, việc giao con cho ai chăm sóc phải đảm bảo sự phát triển tốt nhất cho con, theo nguyên đơn trình bày thì từ khi vợ chồng sống ly thân, nguyên đơn là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng 02 con chung, trong bản tự khai của các cháu cũng thừa nhận ở với ba từ khi mẹ chuyển ra ngoài ở đến nay và các cháu cũng có nguyện vọng được ở với ba khi ba mẹ ly hôn. Vì vậy, căn cứ Điều 81 Luật Hôn nhân gia đình Hội đồng xét xử sẽ giao con chung cho ông H trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của ông H về việc không yêu cầu bà Ng cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Đương sự không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

Từ những phân tích trên, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An là có cơ sở chấp nhận.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Lương Ngọc H phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 147, các Điều 229, 235, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Lương Ngọc H được ly hôn với bà Trần Kim Ng (giấy chứng nhận kết hôn số 38 quyển số 01 do Ủy ban nhân dân phường Hóa An, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai cấp ngày 16 tháng 4 năm 2008).

2. Về con chung: Bà Trần Kim Ng giao 02 con chung tên Lương Ngọc Tuệ Minh, sinh ngày 08 tháng 01 năm 2014 và Lương Ngọc Vĩ, sinh ngày 26 tháng 9 năm 2005 cho ông Lương Ngọc H trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của ông H không yêu cầu bà Ng cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn ông H phải tạo điều kiện cho bà Ng trong việc chăm sóc, thăm nom, giáo dục con, không ai có quyền cản trở ông, bà thực hiện quyền này. Vì lợi ích về mọi mặt của con khi một hoặc hai bên đương sự có yêu cầu, Tòa án sẽ quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng.

3. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản (nợ chung): Đương sự không yêu cầu, Tòa án không giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Lương Ngọc H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0006445 ngày 30 tháng 5 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật/.

Nơi nhận:
- Đương sự (2);
- VKSND thành phố Dĩ An (1);
- THADS thành phố Dĩ An (1);
- TAND tỉnh Bình Dương (1);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (2).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Kim Hoa